

Bản án số: 33/2018/HSST.
Ngày: 01 - 03 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thu Thủy - Bà Nguyễn Thị Lư.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Hồng Nghiêm - Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ - tỉnh Sơn La tham gia
phiên tòa:*** Ông Trần Công Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 03 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số; 37/2018/TLST- ST ngày 8 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số; 29/2018/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 02 năm 2018, đối với bị cáo.

Giàng A Tr; tên gọi khác, không, sinh năm 1993. Trú tại; Bản PC, xã VH, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Giới tính nam, tôn giáo không, Quốc tịch Việt Nam. Dân tộc: Mông; trình độ văn hoá: không biết chữ; nghề nghiệp: Trồng trọt; con ông; Giàng A Ch 46 tuổi, con bà; Tráng Thị Tr 45 tuổi; bị cáo có vợ; Khà Y M (Đã chết), bị cáo có 01 con 8 tuổi. Tiền án, tại bản án hình sự sơ thẩm số; 01/HSST ngày 12-10 - 2012 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La: Xử phạt bị cáo Giàng A Tráng 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội; Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, được tính từ ngày 12- 7 - 2012 (Đã đương nhiên được xóa án tích) tiền sự; không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 03 tháng 01 năm 2018 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người phiên dịch cho bị cáo Giàng A Tr: Anh Tráng A Đ.

Địa chỉ: Bản LL, xã LL, huyện VH, tỉnh Sơn La.

* Người làm chứng:

1. Anh Trần Văn S.

Trú tại: Bản CD 1, xã VH, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La (Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Anh Lò Văn Kh.

Trú tại: Bản HTr, xã VH, huyện VH, tỉnh Sơn La (Vắng mặt tại phiên tòa).

* Người chứng kiến:

Anh Trần Văn C.

Trú tại: Tiểu khu bv 1, thị trấn NMC, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Giàng A Tr là người nghiện chất ma túy, ngày 01/01/2018 Giàng A Tr đi săn chuột ở bản Pa Cốp, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ thì Tr nhặt được 01 túi ni lon bên trong có 6 viên hồng phiến và 03 gói Hêroin, Tr đem về nhà lấy 01 viên hồng phiến ra sử dụng, số ma túy còn lại Tr cất giấu vào trong chiếc tất màu xanh để ở gầm giường ngủ tại nhà mục đích để sử dụng có ai hỏi mua thì bán lại. Đến 11 giờ 30 phút ngày 03/01/2018, Giàng A Tr đang ở nhà một mình thì thấy Trần Văn S ở bản Chiềng Đi 1, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La và Lò Văn Kh ở bản Hang Trùng 1, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đến nhà Tr, S hỏi Tr có ma túy bán không bán cho S 100.000 đồng, Tr bảo có S đưa cho Tr 02 tờ tiền mỗi tờ có mệnh giá 50.000 đồng. Tr cầm tiền và đi vào trong buồng ngủ nhà Tr lấy ra 01 gói Hêroin được gói bằng nilon màu xanh đưa cho S thì bị phát hiện và bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án gồm có.

01 túi nilon màu xanh trong đựng chất bột màu trắng nghi là Hêroin thu giữ của Trần Văn S (S, Kh, Tr khai là Hêroin) cân tịnh được 0,06 gam, rút 0,03 gam làm mẫu gửi giám định chất ma túy còn lại 0,03 gam (Đã được niêm phong).

Tiền NHNN Việt nam 100.000 đồng thu giữ của Giàng A Tr (Tr khai là tiền do vừa bán Hêroin cho Trần Văn S mà có).

Ngày 03/01/2018, cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Hồ ra lệnh và thi hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Giàng A Tr tại bản Pa Cốp, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Kết quả khám xét thu giữ tại gầm giường ngủ của Giàng A Tr 02 gói ni lon màu trắng có chứa bột màu trắng nghi là Hêroin cân tịnh được 0,28 gam, rút 0,1 gam làm mẫu gửi giám định chất ma túy còn lại 0,18 gam (Đã được niêm phong), 05 viên nén màu hồng cân tịnh được 0,51 gam, rút 03 viên có trọng lượng 0,31 gam làm mẫu gửi giám định chất ma túy, còn lại 02 viên có trọng lượng 0,20gam (Đã được niêm phong).

Tại bản kết luận giám định số: 171/KLMT ngày 8/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu “GSK” “T” “T2” là chất ma túy; loại chất Hêrôin. Tổng trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,13 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu “TT” là chất ma túy; loại chất Methamphetamine. Trọng lượng của mẫu gửi giám định TT2 là 0,31 gam, tổng

trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 0,34 gam loại chất Hêroin, và 0,51gam loại chất Methamphetamine”.

Tại bản Cáo trạng số; 08/CT-VKS ngày 8/02/2018 của Viện kiểm sát nhân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Giàng A Tr về tội; Tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng A Tr phạm tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt bị cáo Giàng A Tr mức án từ 30 (Ba mươi) tháng tù đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Giàng A Tr được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị áp dụng điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a, b, c, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự.

Đề nghị tuyên tịch thu đồ tiêu hủy: 01 phong bì đã được niêm phong bên trong đựng 0,21 gam Hêroin, 0,2 gam Methamphetamine và vỏ gói niêm phong ban đầu.

Đề nghị tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền do phạm tội mà có của bị cáo Giàng A Tr là 100.000đ tiền NHNN Việt nam.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Giàng A Tr về tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 và quan điểm luận tội tại phiên tòa đối với bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Giàng A Tr nhất trí như Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt thấp nhất trong khung hình phạt đề nghị của Viện Kiểm sát đối với bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 03/01/2018, Giàng A Tr trú tại bản Pa Cốp, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Đã bán trái phép cho Trần Văn S ở bản Chiềng Đi 1, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La 01 gói Hêroin = 0,06gam trị giá là 100.000đồng (do Trần Văn S và Lò Văn Kh ở bản Hang Trùng 1, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La cùng nhau góp mỗi người 50.000đồng để Trần Văn S mua ma túy của

Giàng A Tr để sử dụng) và bị thu giữ tại nhà ở của bị cáo Giàng A Tr đang cất giấu trái phép 0,28 gam Hêroin và 0,51 gam Methamphetamine. Mục đích cất giấu tàng trữ ma túy để sử dụng và bán lại kiếm lời. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những lời khai tại cơ quan điều tra, kết luận giám định chất ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo cất giấu 02 chất ma túy 0,51gam Methamphetamine, 0,34 gam Hêroin. Tổng trọng lượng hai chất ma túy = 0,85 gam dưới mức tối thiểu của điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện đủ căn cứ kết luận bị cáo Giàng A Tr phạm tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy, vi phạm khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Quyết định truy tố và Quan điểm luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La là có căn cứ đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: “ Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

Xét hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Giàng A Tr với số lượng, giá trị mua bán không lớn mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy để bán lại kiếm lời thu lợi bất chính. Xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội nhất là tội phạm về ma túy. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo mua, bán 0,51 gam Methaphetamin, 0,34 gam Hêroin cần vận dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo Giàng A Tr đã có tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy đã đương nhiên được xóa án tích, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Nhân thân bị cáo Giàng A Tr là dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa không biết chữ là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Xong bị cáo nhận thức biết rõ tác hại của ma túy là nhà nước cấm đã được cải tạo giáo dục nhiều năm về tội ma túy, bị cáo am hiểu pháp luật nhưng do coi thường pháp luật nghiện ma túy và háms lợi nên cố tình phạm tội nghiêm trọng. Xét quan điểm luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân, ý kiến của bị cáo tại phiên tòa xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nhiều là có căn cứ đúng pháp luật cần được chấp nhận. Nay xét thấy cần cách ly bị cáo Giàng A Tr ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ thời gian giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung nhất là công tác phòng chống tội phạm nói chung và công tác phòng chống tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Giàng A Tr còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy sống chủ yếu vào nông nghiệp, không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên tham gia tố tụng tuân theo và chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Giàng A Tr đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với hành vi cùng nhau góp tiền mua ma túy để sử dụng của Trần Văn S và Lò Văn Kh chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chỉ là vi phạm hành chính do vậy cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính và đề nghị áp dụng biện pháp hành chính là có căn cứ đúng pháp luật.

[3]. Về vật chứng của vụ án: Số ma túy của bị cáo Giàng A Tr và của Trần Văn S là hàng quốc cấm nhà nước cấm lưu hành, vỏ gói niêm phong ban đầu không có giá trị sử dụng cần được tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền do mua bán ma túy phạm tội mà có của bị cáo Giàng A Tr cần được tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Vận dụng điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a, b, c, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4]. Về án phí: Bị cáo Giàng A Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung của Nhà nước vận dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Giàng A Tr có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015. Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Giàng A Tr phạm tội; Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Giàng A Tr 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. “ Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 03/01/2018”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Giàng A Tr được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

3. Về vật chứng vụ án:

Tuyên tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì đã được niêm phong bên trong đựng 0,21 gam Hêroin, 0,2 gam Methamphetamine và vỏ gói niêm phong ban đầu.

Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền do phạm tội mà có của bị cáo Giàng A Tráng là 100.000^d (Một nghìn đồng) tiền NHNN Việt Nam.

4. Về án phí: Bị cáo Giàng A Tr phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo Giàng A Tr biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tuấn Long

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tuấn Long